

Số: 02/2018/QĐST- DS

Hạ Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2017/TLST - DS ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1957

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957

(Ông N ủy quyền cho bà V theo văn bản ủy quyền ngày 01/11/2017)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1974

Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1975

(Chị T ủy quyền cho anh D theo văn bản ủy quyền ngày 11/12/2017)

Các đương sự đều có địa chỉ: Khu 12 xã B, huyện H, tỉnh Phú thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng T có trách nhiệm trả cho vợ chồng bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn N số tiền gốc còn nợ là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) và số tiền lãi tính đến hết tháng 03/2018 là 28.100.000đ (Hai mươi tám triệu một trăm nghìn đồng). Tổng cộng: 88.100.000đ (Tám mươi tám triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền trên được thanh toán vào 2 lần, cụ thể:

1- Lần 1: Ngày 30 tháng 9 năm 2018 trả số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)

2- Lần 2: Ngày 30 tháng 3 năm 2019 trả số tiền 48.100.000đ (Bốn mươi tám triệu một trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn trên, nếu anh D, chị T không thanh toán tiền, bà V, ông N có đơn yêu cầu thi hành án thì anh D, chị T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị Hồng T nhận chịu 2.202.500đ (Hai triệu hai trăm linh hai nghìn năm trăm đồng) án phí DSST. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị V số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2016/0003358 ngày 06/12/2017 tại Chi cục THADS huyện Hạ Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lạc

